TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2024/HS-ST
Ngày: 19 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Phước .

Ông Đào Khel .

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 157/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Trường D, sinh ngày 19/02/2001 tại Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: số nhà G Khóm C, Phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Trường G và bà Nguyễn Thị K; có vợ và 01 người con; tiền án: không; tiền sự: 01 lần, vào ngày 14/02/2023 bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đưa vào cơ sở cai nghiện 24 tháng (về nhân thân: vào ngày 21/10/2022 bị Ủy ban nhân dân Phường B, thị xã N xử phạt 3.000.000 (ba triệu) đồng về hành vi sử dụng công cụ kích điện, khai thác thủy sản không sử dụng tàu cá, bị cáo đã nộp phạt xong); Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Hồng Duy P, sinh năm 1987. Nơi cư trú: ấp M, thị trấn H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 12 năm 2023, Nguyễn Hồng Duy P đang đánh cờ với Ngô Minh T tại phòng 1D khu lớn tại Cơ sở cai nghiện tỉnh Sóc Trăng, lúc này có Trần Minh Đ ngồi xem, sau khi T đánh thắng P thì Đ nói P đánh cờ ăn gian và đòi đập bàn cờ lên đầu của P. Sau khi Đ nói xong thì P và Đ lao vào đánh nhau và được mọi người trong phòng can ngăn nên không đánh nữa. Sau đó, P ngồi xem ti vi được khoảng 15 phút đến khoảng 16 giờ 15 phút khi Võ Trường D phát cơm xong, D về đến phòng thì các học viên trong phòng 2D nói là Đ đánh nhau với P về việc đánh cờ. Do Đ và D là bạn bè thân thiết của nhau nên khi nghe Đ bị đánh thì D muốn tìm đánh P để bênh vực cho Đ. D đi từ phòng 2D sang phòng 1D thì thấy P đang ngồi dựa vào vách tường xem ti vi, D dùng chân phải đá vào ngực của P, làm mặt của P đập vào tường gây thương tích ở trên vùng cung mày bên trái. Sau khi gây thương tích cho P thì D bỏ về phòng 2D. Đến ngày 03 tháng 01 năm 2024, là ngày các học viên trong cơ sở được thăm nuôi, trong đó có P nên lúc P ra ngoài đã trình báo sự việc cho cán bộ quản lý tại Cơ sở cai nghiện.

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống, số 97/KLTTCT-TTPYST, ngày 05 tháng 3 năm 2024, của Trung tâm Pháp y tỉnh S. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Hồng Duy P là 09%, thương tích do vật tày gây nên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Hồng Duy P yêu cầu bị cáo Võ Trường D bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền là 10.000.000 đồng, bị cáo chưa bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 158/CT-VKSTPST ngày 30/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Võ Trường D về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm g, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng: giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của bị cáo Võ Trường D và đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm g, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên am hiểu pháp luật còn hạn chế theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và đề nghị áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: không.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Hồng Duy P số tiền 10.000.000 đồng.

Về án phí: đề nghị buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận bào chữa và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu bị hại.

- Bị hại ông Nguyễn Hồng Duy P đề nghị xử lý bị cáo về trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Trường D khai nhận nội dung cáo trạng truy tố phản ánh đúng với hành vi của bị cáo, cụ thể: Vào khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 28/12/2023 tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng, giữa bị cáo và bị hại P không có mâu thuẫn với nhau nhưng do nghe bị hại P đánh Trần Minh Đ là bạn của bị cáo nên bị cáo đã dùng chân phải đá vào ngực của bị hại P, làm mặt của bị hại P đập vào tường, gây tổn hại sức khỏe do thương tích gây nên là 9%.

[3] Lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, của bị hại trong quá trình điều tra, phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, hành vi của bị cáo là thể hiện tính côn đồ, xem thường pháp luật, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác trái pháp luật trong thời gian bị cáo đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cia nghiện bắt buộc. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm g, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ đó, Viện kiểm sát truy tố để xét xử bị cáo theo tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên am hiểu pháp luật còn hạn chế nên

được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, xử phạt bị cáo hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội với một thời gian nhất định là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo và nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: không có, nên không đặt ra xem xét.

[8] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại ông Nguyễn Hồng Duy P không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích và có yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra với số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận và buộc bị cáo bồi thường cho ông P số tiền 10.000.000 đồng.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng trình bày quan điểm luận tội, đề nghị mức hình phạt và áp dụng các biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm i, g khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Tuyên bố: bị cáo Võ Trường D, phạm tội Cố ý gây thương tích.

2/. Xử phạt: Bị cáo Võ Trường D 1 (một) năm tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3/. Về bồi thường thiệt hại:

Buộc bị cáo Võ Trường D bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Hồng Duy P số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người có quyền thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng người bị thi hành án còn phải trả lãi cho người có quyền thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4/. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Trường D phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và số tiền 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5/. Thời hạn kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; TAND TP Sóc Trăng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trúc Phương